

Chí sĩ Ngô Đình Diệm (1901–1963) là một chính trị gia lãnh đạo quốc dân Việt. Ông là Thủ tướng cuối cùng của Quốc gia Việt Nam và là Tổng thống đầu tiên của Việt Nam Cộng hòa.

BÀI 1. THỜI GIAN TRƯỚC KHI CHỐP CHÁNH NĂM 1954.



Tổng thống Ngô Đình Diệm

« Điếu mà tôi cảm thấy hạnh phúc nhất là được phục vụ bên cạnh Tổng thống Ngô Đình Diệm, được ông thưởng mún và tin cậy. Lúc đó, tôi chỉ là một sĩ quan mang cấp bậc Thiếu tá, đảm nhận một vai trò nhỏ bé trong Lữ đoàn Liên minh Phòng vệ Pháo Tổng thống. Nhờ cơ duyên này, tôi được biết rõ Tổng thống là một người rất đôn đốc và liêm chính, luôn kèm theo một nếp sống thanh khiết, khiêm nhường. Trong những năm tháng được gặp ông, tôi chưa từng thấy ông đòi hỏi riêng gì cho cá nhân mình, mà chỉ thấy lúc nào ông cũng lo tu lo cho dân, cho nước. Đối với tôi, Tổng thống Ngô Đình Diệm, người khai sáng ra nền Đệ nhất Cộng hòa, xứng đáng là một vị lãnh đạo chân chính, đã có công bôn vôn và đem lại nền độc lập và tự do thực sự cho Miền Nam Việt Nam. Thay thế, trước những biến động của tình hình chính trị, qua tham vọng của một số tướng lĩnh, Tổng thống Ngô Đình Diệm đã bị thảm sát trong cuộc đảo chính ngày 01.11.1963. Đó là những dòng chảy mà Đại tá Nguyễn Hữu Du đã viết trong sách ‘Nhật ký những ngày ở cạnh Tổng thống Ngô Đình Diệm’.

Thật là điếu hạnh phúc cho chúng ta, những đồng bào của Tổng thống, được sống trên quê hương, dưới sự lãnh đạo của Người trong hơn 9 năm từ ngày 07.07.1954 đến 01.11.1963.

Nhân ngày Lễ Giỗ lần thứ 48 của vị Sáng lập Nền Cộng hòa Việt Nam, chúng ta tưởng nhớ những Tổng thống đã vì quốc vong thân.

Khi Tổng thống và bào đệ Ngô đình Nhu còn yên nghỉ tại nghĩa trang Mộc đình Chi, sáng ngày

Tổng thống Ngô Đình Diệm (Phần 1)

Tác Giả: Hà Minh Thảo

Thứ Tư, 02 Tháng 11 Năm 2011 06:01

01 tháng 11 hàng năm, đồng bào chúng ta đã cùng dâng Thánh Lễ cầu nguyện cho linh hồn những vị đã qua đời trong biến cố ngày 01.11.1963 tại Việt Nam cung Thánh đường Sài Gòn và, sau đó, tuôn hành đôn viếng mộ Nhị Vị và đức kinh.

Chí sĩ Ngô Đình Diệm (1901–1963) là một chính trị gia lãnh đạo quốc dân Việt. Ông là Thủ tướng cuối cùng của Quốc gia Việt Nam và là Tổng thống đầu tiên của Việt Nam Cộng hòa.

A. GIÁO DỤC BẢN THÂN.

Ngô Đình Diệm chào đời ngày 03.01.1901 tại làng Đới Phong, huyện Lạc Thủy, tỉnh Quảng Bình, trong một gia đình quan lại theo đạo Công giáo, được đặt tên thánh là Gioan Baotixita.

Lúc còn nhỏ, cầu được theo học dưới sự dạy dỗ của Quận Công đức độ và yêu nước Nguyễn Hữu Bài, đang là Thủ tướng Thủ dưới triều vua Duy Tân. Quan là đời thên duy nhất chấp nhận việc ông Pháp tham lam mưu đồ ngôi vua Tự Đức để lấy vàng bạc. Sở dĩ có sự liên hệ gần gũi như vậy là vì ông Ngô Đình Khôi, anh ông Diệm, cưới con gái ông Nguyễn Hữu Bài.

Ông Diệm theo học tại trường Pellerin Huế. Năm 1913, lúc 12 tuổi, ông thi vào trường Quốc Học Huế, dạy theo chương trình tiếng hợp bản ngữ Việt Nam và Pháp ngữ. Đến năm 1917, lúc 16 tuổi, ông được học thêm nhì trong kỳ thi tốt nghiệp Trung Học. Vì tuổi trẻ mà đạt thành tích cao, nên chính quyền thuộc dân Pháp đề nghị cấp học bổng cho sang Pháp du học, nhưng ông đã từ chối. Do đó, bà mẹ ông Diệm đã có nhận xét: « Trong số các con tôi, anh nào đi du học ngoài quốc gia đâu có pha lẫn nhu cầu đi và mang nhu cầu mâu thuẫn trong nguyện vọng. Nhưng Diệm thì thuần túy Việt Nam. »

Năm 1918, ông được miễn làm giáo sư Trường Quốc Tử Giám, một trường dành riêng cho con cháu các quan trong triều đình. Năm sau, ông được tuyển vào học trường Hộ Bộ, trường thuộc Học viện Quốc gia Hành chánh. Trong ba năm học, ông luôn là một sinh viên xuất sắc trong các ngành hành chánh, chính trị, luật pháp và đã tốt nghiệp thạc khoa.

Ông Ngô Đình Diệm chịu ảnh hưởng sâu đậm của nền giáo dục Nho giáo và Thiên Chúa giáo. Thước vạy, chính Nho giáo đã hun đúc ông thành một con người thanh liêm, tiết tháo và công minh

trở và giáo dục Thiên Chúa Giáo đã đào tạo ông Diệm thành một con người đầy lòng bác ái, vâng phục và công chính.

B. NH HỌNG GIA ĐÌNH.

Một đêm mùa thu năm 1885, tại làng Đới Phong, một nhóm người bắt đầu đã phóng hỏa, bắt nạt những người đầu c, nhà người có nóc và những người trẻ. Gia đình thân phụ ông Ngô Đình Diệm, trong số những người đang kinh nghiệm, đã bắt chột, trẻ bà nội đã thoát khỏi nhà bóng tối đêm để chạy đi. Điều kỳ lạ khác là khi đó, thân phụ ông Diệm là ông Ngô đình Kh& đang học ở Trường vi& Penang (Mã-lai).

Thời đó, phải vài tháng sau, hung tin gần cả gia đình bắt tàn sát một số Ch&ng vi& Penang, các Cha giáo của ông Kh& một số người ông nên trở về nước và cùng với đó nội dung được. Ch&p nhận được người trên, ông đã trở lại Việt Nam để phục vụ người mà đang không phục vụ người sinh sống.

Vào làm việc tại Triều đình, ông được vua Thành Thái ban cho làm Phó đô Đới thôn và chỉ huy cho Vua các việc về Pháp văn và Triều Tây phương... ông được giao việc chỉ huy Trường Quốc học và chỉ huy Trường giáo. Năm 1905, ông được thăng chức Tổng quản C& thành, bắt đầu Vua. Năm 1907, khi chính quyền B&o h& d& i& s& vi& n& đ&ng c& a kh&âm s& Ferdinand Lévecque đòi truất vua Thành Thái, ông nhận quyết không chịu ký tên vào tờ biên bản nên ông bị bắt ch& c. Vì vậy dân gian có câu truyện: « Đầy vua không Kh&, Đầy m& không Bài ». Ngày nay, chúng ta có thể thêm vào câu truyện này ý tưởng « H&i dân không Diệm » cũng không phải là điều quá đáng.

Cùng, ông quan và đã về làm ruộng với các con trai. Bà Kh& cùng Cô Hi&p (m& t&ng lai của Đ&c H&ng y Phanxicô Xavi& Nguyễn Văn Thu&n) đã về để đem c& m& n& c cho những người thân. Trong hoàn cảnh như vậy, không ai trong gia đình buông l& than trách trách một quyết định ái quốc. Họ vi& n& nuôi ý chí 'làm quan', sau những kinh nghiệm lao động tay chân và sống cảnh nghèo nàn.

Ông Kh& được vua Kh&i Đ&nh phục hàm khi lên ngôi Vua.

Tổng thống Ngô Đình Diệm (Phần 1)

Tác Giả: Hà Minh Thảo

Thứ Tư, 02 Tháng 11 Năm 2011 06:01

Trong thời gian này, ông Khố cßi cô Phạm Thị Thân và có 6 con trai (Ngô Đình Khôi, Ngô Đình Thích, Ngô Đình Nhu, Ngô Đình Cßn và Ngô Đình Luyện) và 3 gái (Ngô Đình Thị Giao, Ngô Đình Thị Hiệp và Ngô Đình Thị Hoàng).

- Ông Ngô Đình Khôi, Tổng đốc Quảng Nam từ năm 1930, bị ép vợ hßu năm 1943 vì có ý thân Nhật. Con trai duy nhất của ông là Ngô Đình Huân, thi ký và thông ngôn cho viên trưởng Vigßn văn hóa Nhật tại Sài Gòn. Tháng 03.1945, ông khuyên hoàng đế Bảo Đại thoái vị, trao quyền cho Chính phủ. Ngày 31.08.1945, hai cha con bị Việt Minh bắt và bị hành quyết vài tuần sau đó cùng với ông Phạm Quỳnh, Thủ tướng thời Bảo Đại ở rừng Hßc Thú.

C. PHßC VỤ ĐßT NßC THßI NGUYßN TRIßU.

Sau khi tốt nghiệp trường Hßu Bß, năm 1921, ông nhận chức tri huyện Hßng Trà, Hßng Thủy và Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên, rồi Tri phủ Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị. Năm 1926, ông được bổ vào chức tri phủ Hải Lăng và thăng lên quận trưởng Ninh Thuận. Năm 1930, vừa tròn 29 tuổi, với thành tích tốt trong công việc được bảo, ông được cử làm Tuần Vũ tỉnh Bình Thuận, Phan Thiết.

Tháng 09.1932, sau thời gian du học tại Pháp trở về nước, Hoàng đế Bảo Đại quyết định nhß mình chấp chính và ban bố sắc phong 5 Tổng thống mới, trong đó có ông Diệm, trở nhßt 32 tuổi, được bổ nhiệm Tổng thống Bảo Đại, được đưa Nßi các, tổng thống thời điểm ngày nay, và kiêm nhiệm chức Tổng thống Ký Hội đồng Cố vấn cách Hßn hợp Pháp-Việt ngày 02.05.1933. Ông được nghỉ hai tuần với chính quyền bảo hộ Pháp: một là thống nhất Trung và Bắc kể theo Hòa ước Giáp Thân 1884 và hai là cho Viên Nhân dân Đại biểu Trung kỳ được quyền tổ do theo luật các vùng đất. Việc thống nhất nhßm bước chính quyền Bảo hộ Pháp bãi bỏ Khâm sứ Trung kỳ và Thống sứ Bắc kỳ cùng chức còn một Tổng trú sứ (résident général) ở Huế mà thôi. Việc thống hai là để canh tân lại cai trị cũ. Vì Toàn Quyền Pasquier không chấp nhận, ông Diệm đã được lên Hoàng đế Bảo Đại ngày 12.07.1933. Sau đó, ông đi du lịch tại trường Thiên Hộ (Providence).

[Nßi các, lúc đó, có 6 bộ là: 1. được đưa và có quyền trên hết là bộ Lễ và bộ, tức Nội vụ, ngoại quyền Thủ tướng; 2. bộ Hộ tức Tài chính. 3. Bộ Lễ tức Giáo dßc; 4. Bộ Hình tức Tư Pháp; 5. Bộ Binh tức Quốc Phòng và 6. Bộ Công tức Công chánh. Nhờ vậy, ông Diệm ở tuổi 32 đã được đưa nßi các gồm các vị tổng thống hßu hết đưa hßn ông cả mßi tuổi, như ông Bùi Bằng Đoàn, cha đẻ tá Việt cộng Bùi Tín, tổng thống bộ Hình, hßn ông Diệm đúng 20 tuổi.]

D. HOẠT ĐỘNG VÌ NƯỚC CHỐNG PHÁP.

Trong thời gian dấy loạn, ông Diệm nghiên cứu các sách vở và thông tin xuyên liên lạc với các vị ái quốc như Cố Cố Ngô Đình Hưu Cố Cố Ngô Đình, Cố Phan Bội Châu và những nhà cách mạng chống Pháp, hiện đang hoạt động tại Nhật Bản và trong nước, để mưu cầu dành Độc Lập và Tự Do cho đất nước.

Năm 1933, ông Diệm vào Sài Gòn tiếp xúc phong trào cộng sản trí thức Nam và Trung kỳ và nhận được chính giới Pháp tại Paris đề nghị cầu trợ từ Ủy ban Toàn quyền Đông Dương Pierre Pasquier. Việc không thành, ông bị Pasquier trục xuất khỏi Huế và chuyển đến trú tại Quảng Bình. Sau khi Pasquier chết năm 1934, Toàn quyền mới Eugene René Robin đã phớt lờ hàm ý cho ông và để ông tiếp tục tại trường Thiên Hưu (Providence).

Thời kỳ 1934-1944, ông Diệm thành lập và lãnh đạo đội Ngũ Đình Việt Phục Hồi chống Pháp với thành phần đông viên nông công là quan lại, lính mã c, cảnh sát và lính khố xanh bị nhốt tại Trung kỳ. Tháng 07.1944, một thám Pháp phá vỡ tổ chức này và tổ chức vây bắt ông ở Phước Cam. Nhờ sự giúp đỡ của hiện binh Nhật, ông thoát nạn và trú tại lãnh sự quán Nhật ở Huế. Vài ngày sau, người Nhật đưa ông vào Đà Nẵng rồi dùng phi cơ quân sự chuyển ông vào Sài Gòn trú tại trụ sở hiện binh Nhật. Ông cũng được Việt Nam Phục quốc Đảng minh họa do hoàng thân Cố Cố Ngô Đình y nhiêm công việc và nhận được nhân sự ở Trung kỳ để chống Pháp. Khi Vua Bảo Đại lập chính quyền thân Nhật và mới ông làm thủ tướng trong chính quyền mới nhưng ông từ chối nên ông Trần Trọng Kim được mời thay thế lập chính phủ.

Lính nhốt ở Sài Gòn một thời gian, khi Bảo Đại thoái vị và Việt Minh cướp chính quyền, ông Diệm trở lại Huế để thăm mẹ và đã bị Việt Minh bắt tại Tuy Hòa (Phước Yên). Chúng giới ông ra Hà Nội và bị giam giữ tại trại giam miền núi Tuyên Quang. Sau đó, ông được thả do theo lệnh ân xá của Hồ Chí Minh vào năm 1946 và ông Hứa mới ông giới chức Bộ trưởng Nội vụ. Nhưng ông Diệm cố gắng quy tụ kháng cự. Ông đã khẳng khái hỏi ông Hồ : « Tại sao ông giới anh tôi? ». Đây là câu hỏi của một người thất can đảm khi trong tay không một tờ súng, vì Hồ đang dấy uy quyền và dấy tay hiện có của một băng nhóm du côn tàn bạo giới người.

Tháng 8 năm 1950, ông Diệm cùng người anh là Đệ cha Ngô Đình Thục rời Saigon đi hành hương Rôma và dịp Năm Thánh. Trên đường về, ông Diệm ghé qua Đông Kinh, thủ đô Nhật Bản, gặp hoàng thân Cố Cố Ngô Đình. Tại đây, ông đã tiếp xúc với một số người Mỹ, trong đó có Giáo sư Wesley Fishel. Ông này khuyên ông Diệm nên sang thăm Hoa Kỳ. Trong dịp này, ông Diệm đã ghé thăm các nước Bỉ, Thụy Sĩ, Pháp và sau đó ông sang Hoa Kỳ theo gợi ý của giáo sư

Wesley Fishel.

Tại Hoa Kỳ, ông Diệm tạm trú trong nhà Dòng Mary Knoll, ở Lakewood thuộc tiểu bang New Jersey và ở trung tâm dòng Ossining tiểu bang New York. Tại đây, ông gặp Đức Hồng y Spellman, người đã giúp ông vượt nhĩu trong việc tìm nên sự nghiệp chính trị sau này. Thời gian ở Hoa Kỳ, ông Diệm chú tâm trau dồi Anh Ngữ và được mời đến các trung tâm Đức ở miền Đông và miền Trung Tây Hoa Kỳ để diễn thuyết về các vấn đề Việt Nam, Á Châu và hình ảnh Cộng sản.

Tháng 05.1953, theo lời mời của một số chính khách Công giáo có khuynh hướng quốc gia và chống Cộng, ông Diệm bay sang Pháp rồi, sau đó, qua Bỉ trú ngụ tại đan viện Saint-André de Bruges. Tại tu viện dòng Biển Đức này, ngày 01.01.1954, với sáng kiến của Cộng hòa Việt Nam trong trung tâm lại đã tuyên khấn trong bức oblat với tên dòng Odilon. Đây là một điều ‘tiên tri’ vì Thánh Odilon là Bên mẫu của những người tìm nên mà chính Tội phạm Diệm đã giúp đem hơn 800 ngàn người di cư từ Miền Bắc vào Nam và an cư lập nghiệp một cách bền vững. Ngoài ra, Thánh Odilon là Linh mục đã bắt đầu cuộc hành Thánh Lễ Cầu cho các Linh hồn ngày 2 tháng 11 là ngày ông Diệm qua đời năm 1963.

Năm 1954, Ngô Đình Diệm từ Bỉ trở lại Paris sống tại nhà ông Tôn Thất Cần (con trai của cố Thân vương phi chính Tôn Thất Hân). Tại đây, với sự yểm trợ của Ngô Đình Luyện, Diệm bắt đầu và tiến hành trong giới chính khách Việt sống lưu vong.

Khi còn sống cố Ngô Đình Diệm đã từng nói « tôi tin hãy tin theo tôi, tôi lui hãy giữ tôi, tôi chết hãy nhớ chí tôi ». Mang trong ngực dòng máu Việt, chúng ta hãy noi gương Người quyệt sống để một ‘người Công giáo tốt và là người Việt luôn mong Tổ Quốc được lập và được bảo vệ do, hạnh phúc’.

(Còn tiếp)